

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ BẮC GIANG  
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh P**

Bản án số: /2022/HS - ST  
Ngày 11 tháng 3 năm 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
-----  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC GIANG**

*Với thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Trường.

*Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Thế Thiện – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Bắc Giang.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang tham gia phiên tòa:* Bà Chu Ngọc Linh- Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở TAND thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự theo thủ tục rút gọn thụ lý số 25/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2022/QĐXXST-HS ngày 04/3/2022 đối với bị cáo:

- Họ và tên: Vũ Trí P, sinh năm 1989.
- Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không.
- Nơi cư trú: Thôn Tam Sơn, xã Lãng Sơn, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang
- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.
- Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa 9/12.
- Con ông: Vũ Trí N, sinh năm 1968.
- Con bà: Nguyễn Thị V, sinh năm 1971.
- Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất.
- Vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1994 (đã ly hôn).
- Con: Vũ Trí H, sinh năm 2017.
- Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 28/12/2021, chuyển tạm giam ngày 06/01/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

\* *Bị hại:* Anh Lê A, sinh năm 2003 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn An Phú, xã Song Mai, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

*\*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1994 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn Sỏi Làng, xã Ngọc Lý, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

2. Anh Khổng Minh T, sinh năm 1998 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn Cả, xã Mỹ Thái, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

*\* Người làm chứng:* Ông Nguyễn Văn Diện, sinh năm 1958. Địa chỉ: Số nhà 02, ngách 11, ngõ 26, đường Á Lữ, phường Trần Phú, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang (Vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 28/12/2021 do không có tiền chi tiêu cá nhân nên Vũ Trí P, sinh năm 1989; trú tại thôn Tam Sơn, xã Lãng Sơn, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang một mình điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 32- 484 F3 từ Chung cư 379, Phường Trần Nguyên Hãn, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang đi quanh thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang với mục đích thấy ai sơ hở tài sản thì trộm cắp. Khi P đi đến khu vực ngõ 26, đường Á Lữ, Phường Trần Phú, thành phố Bắc Giang thấy trước cửa nhà số 20, ngõ 26, đường Á Lữ, Phường Trần Phú, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang có dựng chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98B3-854.91 (Chiếc xe này là của anh Lê A, sinh năm 2003; trú tại thôn An Phú, xã Song Mai, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang). P điều khiển chiếc xe mô tô của mình lên vỉa hè phía đối diện số nhà 20, ngõ 26, đường Á Lữ, phường Trần Phú, thành phố Bắc Giang để quan sát. Thấy không có người trông coi nên P nảy ý định đánh cắp chiếc xe mô tô. P xuống xe đi bộ đến chỗ để chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98B3- 854.91 dắt chiếc xe mô tô này đi ra phía đường Á Lữ. Khi đến đầu đường Á Lữ, P dùng chiếc khóa của xe mô tô, biển kiểm soát 32- 484 F3 để mở khóa điện của chiếc xe mô tô vừa trộm cắp nhưng không mở được. Cùng lúc đó, anh An đang ở trong nhà đi ra không thấy xe mô tô đâu, anh An đi ra phía đường Á Lữ thấy P đang đứng cạnh chiếc xe mô tô của mình. Lúc này, P bỏ chạy thì anh An và người dân đuổi theo truy bắt. P bỏ chạy vào nhà ông Nguyễn Văn Diện, sinh năm 1958; trú tại số nhà 02, ngách 11, ngõ 26, đường Á Lữ, Phường Trần Phú, thành phố Bắc Giang để trốn. Sau đó, lực lượng Công an và quân chủng nhân đã bắt giữ được P tại tầng 3 của gia đình nhà ông Diện. Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang P gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream BKS 32.484-F3, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS 98B3-854.91, 01 điện thoại di động Realme 3 màu xanh, 01 thẻ căn cước công dân số 024089022239 mang tên Vũ Trí P. Lực lượng công an đưa P về trụ sở Công an phường Trần Phú, thành phố Bắc Giang để làm việc và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 186 ngày 30/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Bắc Giang kết luận: 01 (một) xe mô tô biển số 98B3 – 854.91, nhãn hiệu Honda, loại Wave, màu sơn Đen – Bạc, số khung:

252727, số máy: 2373017, đăng ký ngày 30/09/2021, xe cũ đã qua sử dụng; có trị giá tại thời điểm ngày 28/12/2021 là 14.000.000 đồng (Mười bốn triệu đồng).

Ngày 06/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Giang đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô, biển kiểm soát 98B3 – 854.91 cho chủ sở hữu là anh Lê A. Đến nay, anh An không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự đối với Vũ Trí P.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu, biển kiểm soát 32-484.F3, quá trình điều tra, P khai nhận mượn của anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1994; trú tại thôn Sỏi Làng, xã Ngọc Lý, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang. Cơ quan điều tra tiến hành làm việc với anh P thì được anh P giao nộp 01 đăng ký xe mô tô số 62494 mang tên Đỗ Huyền Châu, 01 giấy mua bán xe ngày 04/6/2019. Anh P khai, năm 2019, anh P mua chiếc xe mô tô này của anh Khổng Minh T, sinh năm 1998; trú tại thôn Cả, xã Mỹ Thái, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. Khi làm việc với Cơ quan điều tra, anh T khai nhận vào năm 2018 đã mua chiếc xe mô tô trên của một người không quen biết ở trên nhóm Facebook “Wave dream Hà Nội”; khi mua có viết giấy tờ mua bán nhưng anh T đã làm mất giấy tờ mua bán. Anh T sử dụng chiếc xe đến năm 2019 thì bán cho anh P. Khi bán xe cho anh P thì anh T có viết giấy mua bán xe. Ngày 26/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Giang đã có Quyết định trưng cầu giám định số 26 đề nghị Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang giám định số khung, số máy của chiếc xe ô tô trên. Tại Bản kết luận giám định số 250 ngày 11/02/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: Dây số máy: C100MNE – 0206271 không bị hàn ghép, đóng đục lại; Dây số khung: C100MN – 0206271 bị hàn ghép, không xác định được số nguyên thủy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Giang tiến hành tra cứu chủ sở hữu của chiếc xe tại Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bắc Giang nhưng không tìm thấy dữ liệu tra cứu về chiếc xe. Tiến hành tra cứu tại văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra thì chiếc xe mô tô trên không phải xe vật chứng. Do chiếc xe trên chưa làm rõ được nguồn gốc nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định tách vật chứng đối với chiếc xe mô tô trên cùng 01 đăng ký xe máy số 62494 mang tên Đỗ Huyền Châu, 01 giấy mua bán xe máy ngày 04/6/2019 để tiếp tục xác minh làm rõ.

Vật chứng của vụ án gồm 01 điện thoại di động Realme 3, màu xanh; 01 thẻ căn cước công dân số 024089022239, mang tên Vũ Trí P được nhập kho vật chứng để xử lý.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, Vũ Trí P đã khai nhận hành vi phạm tội.

Tại Quyết định truy tố số 25/CT-VKS ngày 25/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang đã truy tố bị cáo Vũ Trí P về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo và đề nghị:

- 1, Tuyên bố bị cáo Vũ Trí P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2, Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Vũ Trí P từ 08 tháng đến 10 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 28/12/2021.

3. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Tài sản trộm cắp đã được trả lại cho người bị hại ông Nguyễn Văn X. Ông X không yêu cầu về bồi thường, nên không đề nghị giải quyết.

4. Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

5. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đề nghị trả lại cho ông Nguyễn Văn G 01 xe mô tô nhãn hiệu VINAMOTOR, màu sơn nâu, biển kiểm soát 99L4- 4711.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 chiếc đèn pin có kích thước (15,5x 5x 3,5)cm, vỏ bằng nhựa màu trắng, viền màu xanh; 01 chiếc kim bằng kim loại có chiều dài 18,5 cm, tay cầm bọc nhựa màu nâu; 01 chiếc tô vít bằng kim loại có chiều dài 21,5 cm, tay cầm bằng nhựa màu trắng do không còn giá trị sử dụng, bị cáo đề nghị tiêu hủy.

5, Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhận tội và không có tranh luận gì với bản luận tội của Viện kiểm sát. Bị cáo Vũ Trí P nói lời sau cùng đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng điều tra viên, kiểm sát viên, của cơ quan điều tra Công an thành phố Bắc Giang, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về sự vắng mặt của người bị hại, người liên quan và người chứng kiến tại phiên tòa không có lý do nhưng đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ nên quyết định xét xử vắng mặt theo khoản 1 Điều 292 và khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3]. Về cấu thành tội phạm: Ngày 28/12/2021, P có hành vi trộm cắp một chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98B3-854.91 của anh Lê A, sinh năm 2003; trú tại thôn An Phú, xã Song Mai, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang, bị quần chúng nhân dân và lực lượng Công an bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Tài sản trộm cắp có giá trị là 14.000.000 đồng (Mười bốn triệu đồng), Sơn là người có tiền án. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang truy tố bị cáo theo điểm b

khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây dư luận xấu và hoang mang trong quần chúng nhân dân cũng như gây mất trật tự trị an xã hội tại địa P.

[4]. Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Cần giảm nhẹ một phần hình phạt khi lượng hình.

[5]. Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[7]. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Tài sản trộm cắp đã được trả lại cho người bị hại ông Lê A. Ông An không yêu cầu về bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8]. Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[9]. Về vật chứng:

Cần trả lại cho ông Vũ Trí P 01 điện thoại di động Realme 3, màu xanh; 01 thẻ căn cước công dân số 024089022239, mang tên Vũ Trí P nhưng giữ lại 01 điện thoại di động Realme 3 để đảm bảo thi hành án.

[10]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Trí P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Trí P 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 07/01/2021. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả lại cho ông Vũ Trí P 01 điện thoại di động Realme 3, màu xanh; 01 thẻ căn cước công dân số 024089022239, mang tên Vũ Trí P nhưng giữ lại 01 điện thoại di động Realme 3 để đảm bảo thi hành án.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, nộp án phí, lệ phí tòa án, buộc bị cáo Vũ Trí P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị

hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND Tỉnh Bắc Giang;
- VKSND Tp Bắc Giang;
- Công an Tp Bắc Giang;
- CCTHADS Tp Bắc Giang;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu Hồ sơ, Vp.

**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Văn Trường**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**